TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 224/2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 25 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 341/2017/TLST-VDS ngày 01 tháng 8 năm 2017 giữa:

- Ông Lê Tường D, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: xã P, thành phố B, tỉnh T.

- Bà Thị A, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: xã P, thành phố B, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Lê Tường D và bà Thị A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: ông D được trực tiếp nuôi 02 con chung tên Lê Thị Thùy T sinh ngày 14/10/2011 và Lê Thị Thùy D sinh ngày 24/7/2013. Ghi nhận việc ông D không yêu cầu bà A cấp dưỡng cho con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung; nợ chung: ông D và bà A cùng khai không có nên không

yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng ông Lê Tường D và bà Thị A phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà ông Lê Tường D và bà Thị A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011326 ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi